TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 04226

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTB_01** Tổ Thi **001_DH17DTB_01** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17130002	Ngô Vĩ	An	DH17DTB		1	8,9	8,0	3,0	5,2	5	2
2	17130005	Đào Thị Kim	Anh	DH17DTB		1	9,0	7,5	6,5	7,2	7	2
3	16130286	Lê Đức	Anh	DH16DTC								
4	17130006	Lê Thị Lan	Anh	DH17DTB		1	8,8	7,5	8,5	8,4	8	4
5	17130007	Nguyễn Việt	Anh	DH17DTB		1	8,7	7,0	1,5	4,0	4	0
6	17130008	Vũ Huỳnh Như	Anh	DH17DTA		1	9	8,0	8,5	8,5	8	5
7	17130018	Nguyễn Mạnh	Cường	DH17DTB		1	7,7	8,0	3,5	5,2	5	2
8	17130033	Phạm Phương	Dung	DH17DTB		1	9,0	8,0	6,5	7,3	7	3
9	17130036	Chu Đức	Duy	DH17DTB								
10	17130038	Lê Phạm Bảo	Duy	DH17DTA		1	9,2	7,0	1,5	4,1	4	1
11	16130343	Nguyễn Hoàng Khánh	Duy	DH16DTC			0,0	2,0	0,0	0,4	0	4
12	17130028	Huỳnh Khánh	Dư	DH17DTB		1	8,5	7,0	2,5	4,6	4	6
13	17130021	Phạm Thanh Ngọc	Đào	DH17DTC		1	8,8	7,5	7,0	7,5	7	5
14	15130026	Trần Quốc	Đạo	DH15DTA		1	6,7	7,0	2,5	4,2	4	2
15	17130023	ĐoànPhước	Đạt	DH17DTC		1	8,3	5,0	4,0	5,1	5	1
16	17130022	Đỗ Bá	Đạt	DH17DTB		1	8,8	7,0	6,5	7,1	7	1

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04226

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTB_01** Tổ Thi **001_DH17DTB_01** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	16130322	Nguyễn Văn	Đạt	DH16DTC		1	6,2	6,0	4,5	5,1	5	1
18	17130026	Phạm Nguyễn Bửu	Điền	DH17DTA		1	7,7	8,0	3,5	5,2	5	2
19	17130046	Bùi Hoàng	Gia	DH17DTB		1	8,3	7,5	4,0	5,6	5	6
20	17130054	Nguyễn Thị	Hằng	DH17DTB		1	8,9	8,0	3,0	5,2	5	2
21	17130063	Lê Thị Ngọc	Hiệp	DH17DTC		1	8,9	8,0	3,5	5,5	5	5
22	16130375	Bùi Minh	Hiếu	DH16DTB		1	5,0	6,0	3,0	4,0	4	0
23	17130067	Nguyễn Đức	Hiếu	DH17DTA		1	8,8	7,5	4,0	5,7	5	7
24	17130073	Lê Tấn	Hoàng	DH17DTB		1	9,9	8,0	8,0	8,4	8	4
25	17130078	Đặng Quốc	Hùng	DH17DTB		1	9,0	7,0	3,0	5,0	5	0
26	17130085	Nguyễn Tấn	Huy	DH17DTB			9,0	7,0	0,0	3,2	3	2
27	17130088	Phan Lê	Huy	DH17DTB		1	7,3	8,0	7,0	7,3	7	3
28	17130090	Vũ Quốc	Huy	DH17DTA		1	8,8	8,0	1,0	4,0	4	0
29	17130080	Ngô Trà	Hưng	DH17DTB		1	7,8	7,5	4,0	5,5	5	5
30	17130093	Mai Quốc Lâm	Khang	DH17DTB		1	5,0	8,0	2,5	4,1	4	1
31	17130096	Trần Duy	Khang	DH17DTA		1	9,0	8,0	4,0	5,8	5	8
32	17130098	Phạm Duy	Khánh	DH17DTB		1	5,0	7,0	3,0	4,2	4	2

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04226

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTB_01** Tổ Thi **001_DH17DTB_01** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	17130099	Trần Minh	Khánh	DH17DTA		1	9,0	7,5	4,5	6,0	6	0
34	17130103	Hà Ngọc	Kiên	DH17DTB		1	9,0	8,0	2,0	4,6	4	6
35	17130114	Nguyễn Thành	Lợi	DH17DTA		1	9,2	9,0	10	9,6	9	6
36	17130120	Lý Đức	Mạnh	DH17DTB		1	9,2	8,0	3,5	5,5	5	5
37	17130127	Nguyễn Phương	Nam	DH17DTB		1	7,2	7,5	3,5	5,0	5	0
38	17130128	Trần Phương	Nam	DH17DTA		1	8,7	8,0	5,0	6,3	6	3
39	17130130	Lê Thanh	Nghị	DH17DTA		1	8,8	6,0	4,0	5,4	5	4
40	17130131	Võ Văn	Nghị	DH17DTB		1	9,2	6,5	4,5	5,8	5	8
41	17130133	Nguyễn Tấn	Nghĩa	DH17DTB		1	8,7	7,5	5,0	6,2	6	2
42	17130135	Nguyễn Trọng	Nghĩa	DH17DTC		1	8,8	7,5	3,5	5,4	5	4
43	17130138	Trần Trọng	Nghĩa	DH17DTB		1	9,8	8,0	9,0	9,0	9	0
44	17130143	Nguyễn Khánh	Nguyên	DH17DTB		1	5,8	7,0	2,5	4,1	4	1
45	16130488	Nguyễn Khánh	Nguyên	DH16DTA		1	5,0	6,0	3,0	4,0	4	0

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04226

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTB_01** Tổ Thi **001_DH17DTB_01** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẽ

Số sinh viên dự thi A1 *Số sinh viên vắng* OH

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Đỗ Thị Yến Nhi Võ Lão Toàn Nguyễn Thị Minh Hương

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 04227

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTB_01** Tổ Thi **002_DH17DTB_01** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT102**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17130147	Trần Ngô Tường	Nguyên	DH17DTB		1	9,7	7,5	4,5	6,1	6	1
2	16130493	Nguyễn Chí	Nguyễn	DH16DTC		1	5,0	6,0	1,0	2,8	2	8
3	18130158	Tô Thảo	NhÂ	DH18DTB		1	9,8	8,0	6,0	7,2	7	2
4	17130148	Mạnh Tiến	Nhân	DH17DTB		1	8,8	6,0	3,5	5,1	5	1
5	15130123	Nguyễn Bảo	Nhân	DH15DTB		1	0	0	1,0	0,6	0	6
6	17130151	Đào Quang	Nhật	DH17DTB		1	9,0	6,0	4,0	5,4	5	4
7	17130155	Phạm Thị Mỹ	Nhiên	DH17DTB		1	9,2	7,5	4,0	5,7	5	7
8	17130157	Lê Thị Quỳnh	Như	DH17DTC		1	9,0	8,0	5,0	6,4	6	4
9	17130161	Trần Thị Kiều	Oanh	DH17DTB		1	8,0	8,0	7,0	7,6	7	6
10	17130165	Lê An	Phú	DH17DTB		1	9,0	7,0	1,5	4,1	4	1
11	16130521	Trần Văn	Phúc	DH16DTB		1	2,8	6,0	4,0	4,2	4	2
12	17130167	Bùi Thị Kim	Phụng	DH17DTB			5,0	0	0	1,0	1	0
13	17130168	Nguyễn Minh	Phụng	DH17DTB		1	7,0	5,0	3,5	4,5	4	5
14	17130170	Nguyễn Thị Thuý	Phương	DH17DTB		1	9,1	8,0	8,5	8,5	8	5
15	17130172	Đỗ Kim	Phượng	DH17DTB		1	9,0	8,0	6,5	7,3	7	3
16	17130186	Nguyễn Thị Bảo	Quyên	DH17DTC		1	8,8	7,0	3,0	5,0	5	0

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04227

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi: Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442) — Số Tín Chỉ: 4

Nhóm Thi: DH17DTB_01 — Tổ Thi: 002_DH17DTB_01 — Tên CBGD: Nguyễn Thị Minh Hương

Ngày Thi: 14/06/2019 — Giờ Thi: 07:30 — Phòng Thi: CT102

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	17130188	Võ Thị Thanh	Quỳnh	DH17DTC		1	8,9	8,0	8,0	8,2	8	2
18	17130190	Nguyễn Huy Thành	Sang	DH17DTA	Sang	1	8,8	7,5	4,0	5,7	5	7
19	16130547	Nguyễn Xuân	Sanh	DH16DTA			0	0	0	0	0	0
20	17130197	Đào Tiến	SỸ	DH17DTC		1	6,0	7,0	5,0	5,6	5	6
21	17130202	Nguyễn Tấn	Tài	DH17DTB		1	9,3	7,0	5,0	6,3	6	3
22	17130216	Lương Trung	Thành	DH17DTB		1	9,5	7,5	7,0	7,6	7	6
23	17130215	Vũ Đại	Thánh	DH17DTB		1	8,8	7,0	3,0	5,0	5	0
24	17130225	Hoàng Trường	Thịnh	DH17DTC		1	8,8	7,0	3,5	5,3	5	3
25	17130228	Nguyễn Tấn	Thịnh	DH17DTB			1,5	0	0	0,3	0	3
26	17130232	Trần Hàng Hải	Thông	DH17DTB		1	8,3	8,0	3,0	5,1	5	1
27	17130235	Võ Thị	Thu	DH17DTB		1	9,0	8,0	3,5	5,5	5	5
28	17130238	Võ Nguyễn Châu	Thuận	DH17DTC		1	8,8	8,5	5,0	6,5	6	5
29	17130240	Trần Hải	Thụy	DH17DTB			4,0	7,0	0,0	2,2	2	2
30	17130239	Nguyễn Văn	Thường	DH17DTA		1	7,0	7,5	5,5	6,2	6	2
31	17130243	Lê Văn	Tiến	DH17DTB		1	8,8	7,0	6,5	7,1	7	1
32	17130252	Nguyễn Thị Mỹ	Trang	DH17DTB		1	9,6	8,0	7,0	7,7	7	7

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04227

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTB_01** Tổ Thi **002_DH17DTB_01** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT102**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	17130250	Bùi Lê Bảo	Trân	DH17DTA	Trân	1	8,7	8,0	4,0	5,7	5	7
34	17130254	Võ Thanh	Trí	DH17DTB		1	9,0	8,0	5,0	6,4	6	4
35	17130915	Trần Xuân	Trường	DH17DTB		1	9,3	5,0	2,0	4,1	4	1
36	17130262	Từ Thị Hoài	Tú	DH17DTB		1	8,7	7,5	6,5	7,1	7	1
37	15130218	Nguyễn Hoàng	Tuấn	DH15DTC			0	0	0	0	0	0
38	17130272	Nguyễn Quốc	Việt	DH17DTB		1	8,7	7,0	4,0	5,5	5	5
39	15130235	Nguyễn Quốc	Vũ	DH15DTB		1	7,7	6,5	5,5	6,1	6	1
40	17130280	Trần Xuân	VỸ	DH17DTC		1	8,8	7,0	7,0	7,4	7	4
41	17130281	Tạ Thị Hải	Yến	DH17DTB		1	8,7	7,5	6,5	7,1	7	1

Số sinh viên dự thi 36 *Số sinh viên vắng* 5

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Khương Hải Châu

Nguyễn Văn Dũ

Nguyễn Thị Minh Hương

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 04224

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **001_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17130001	Đinh Hoàng	An	DH17DTC		1	9,5	8,0	2,5	5,0	5	0
2	17130004	Võ Đức Bình	An	DH17DTA		X	5,0	4,0	0	1,8	1	8
3	17130010	Nguyễn Như	Bảo	DH17DTA		1	9,8	9,5	4,5	6,6	6	6
4	17130012	Lê Nguyễn Nhật	Bình	DH17DTA		1	5,7	6,0	1,0	2,9	2	9
5	17130014	Huỳnh Ngọc	Bỉnh	DH17DTB		1	6,5	4,0	3,5	4,2	4	2
6	17130016	Nguyễn Việt	Chương	DH17DTA		1	9,8	9,5	7,0	8,1	8	1
7	16130315	Phạm Hồng Công	Danh	DH16DTC		1	3,2	8,0	5,0	5,2	5	2
8	17130025	Trần Quang	Diệm	DH17DTA		1	9,3	7,5	4,5	6,1	6	1
9	17130037	Huỳnh Khương	Duy	DH17DTC		1	9,7	9,0	5,0	6,7	6	7
10	17130044	Lăng Thị Mỹ	Duyên	DH17DTA		1	9,7	10	8,5	9,0	9	0
11	17130045	Trần Thị Mỹ	Duyên	DH17DTA		1	9,8	10	8,5	9,1	9	1
12	17130024	Phạm Tấn	Đạt	DH17DTC		1	9,7	8,0	3,0	5,3	5	3
13	17130027	Ông Minh	Đình	DH17DTA		1	9,3	6,0	4,5	5,8	5	8
14	16130330	Đỗ Thanh	Đông	DH16DTC		X	0	0	0	0	0	0
15	17130047	Nguyễn Thị	Giang	DH17DTA		1	9,4	10	6,0	7,6	7	6
16	18130925	Trương Hoàng	Giang	DH18DTA		1	9,3	7,5	6,0	7,0	7	0

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04224

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **001_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	17130050	Ngô Minh	Hải	DH17DTC		1	8,2	0	3,0	3,4	3	4
18	17130066	Đỗ Kim	Hiếu	DH17DTA		1	10	9	4,5	6,5	6	5
19	17130069	Nguyễn Minh	Hiếu	DH17DTB		1	9,7	9,5	2,0	5,0	5	0
20	17130071	Vũ Minh	Hiếu	DH17DTA		1	9,0	3,0	6,0	6,0	6	0
21	17130072	Hồ Ngọc	Hoan	DH17DTA		1	8,2	8,0	3,0	5,0	5	0
22	17130075	Nguyễn Xuân	Hoàng	DH17DTA		V	0	0	0	0	0	0
23	17130077	Nguyễn Ngọc	Hồng	DH17DTB		2	8,2	6,5	2,0	4,1	4	1
24	17130084	Nguyễn Quốc Hoàng	Huy	DH17DTA		1	8,7	8,0	5,0	6,3	6	3
25	17130086	Phạm Khắc	Huy	DH17DTC		1	8,7	7,5	6,5	7,1	7	1
26	17130087	Phạm Minh	Huy	DH17DTB		V	0	0	0	0	0	0
27	17130089	Võ Anh	Huy	DH17DTC		2	10	9,5	7,5	8,4	8	4
28	17130094	Nguyễn Nguyên	Khang	DH17DTB		1	5,7	6,0	3,0	4,1	4	1
29	17130102	Văn Công	Khôi	DH17DTA		1	8,3	8,0	7,5	7,8	7	8
30	17130109	Võ Văn Chí	Linh	DH17DTA		1	9,7	9,0	5,5	7,0	7	0
31	17130116	Võ Hoàng	Long	DH17DTA		1	9,3	9,0	4,0	6,1	6	1
32	17130117	Phan Văn	Luận	DH17DTB		1	9,8	9,0	6,5	7,7	7	7

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04224

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Chỉ **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **001_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	17130121	Võ Đức	Mạnh	DH17DTB		1	9,7	9,0	7,5	8,2	8	2
34	17130134	Nguyễn Thế	Nghĩa	DH17DTA		1	9,3	8,0	5,0	6,5	6	5
35	17130140	Đào Vũ Thảo	Nguyên	DH17DTB		1	8,2	8,5	1,5	4,2	4	2
36	17130145	Phạm Trần Duy	Nguyên	DH17DTA		1	9,5	9,0	3,5	5,8	5	8
37	17130154	Huỳnh Thị Tuyết	Nhi	DH17DTC		1	9,5	7,0	4,0	5,7	5	7
38	17130160	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	DH17DTA		1	9,8	9,5	6,0	7,5	7	5
39	17130163	Huỳnh Hưng	Phát	DH17DTA		1	7,7	7,0	3,5	5,0	5	0
40	17130169	Lê Duy	Phương	DH17DTC		1	5,8	7,0	3,0	4,4	4	4
41	17130171	Dặng Thị	Phượng	DH17DTA		1	9,8	9,0	5,5	7,1	7	1
42	17130181	Phạm Văn	Quang	DH17DTB		1	7,8	8,0	3,0	5,0	5	0
43	17130182	Trần Minh	Quang	DH17DTA		1	9,5	10	7,0	8,1	8	1
44	17130183	Nguyễn Xuân	Quý	DH17DTA		1	9,5	8,0	7,0	7,7	7	7
45	17130185	Lê Lâm Phương	Quyên	DH17DTA		1	10	10	5,0	7,0	7	0

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04224

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **001_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **CT201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẽ

Số sinh viên dự thi 41 *Số sinh viên vắng* ...4

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Phan Đình Long

Nguyễn Quốc Gia

Nguyễn Thị Minh Hương

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 04225

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **002_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **HD202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17130191	Võ Trường	Sang	DH17DTB			0	0	0	0	0	
2	17130192	Nguyễn Kim	Sáng	DH17DTA		1	9,3	7,0	2,0	4,5	4	5
3	17130194	Nguyễn Thị Hải	Sơn	DH17DTA		1	9,7	9,0	6,0	7,3	7	3
4	17130195	Tô Huy	Sơn	DH17DTA		1	9,8	9,0	5,5	7,1	7	1
5	17130199	Lê Tấn	Tài	DH17DTA		1	8,2	7,5	4,0	5,5	5	5
6	17130205	Nguyễn Hoàng	Tâm	DH17DTA		1	9,2	8,5	6,0	7,1	7	1
7	16130567	Châu Phạm Minh	Tân	DH16DTC			0	0	0	0	0	
8	17130207	Nguyễn Hoàng	Tân	DH17DTA		1	8,8	6,5	3,5	5,2	5	2
9	17130210	Phạm Ngọc	Thái	DH17DTA		1	6,7	8,0	4,0	5,3	5	3
10	17130211	Trần Quý Quang	Thái	DH17DTA		1	9,8	10	8,5	9,1	9	1
11	17130213	Ngô Quang	Thanh	DH17DTA		1	6,5	6,0	2,5	4,0	4	0
12	17130214	Võ Hoài	Thanh	DH17DTC			0	0	0	0	0	
13	17130217	Phan Trần Công	Thành	DH17DTA		1	8,3	7,0	5,0	6,1	6	1
14	17130212	Nguyễn Quyết	Thắng	DH17DTB		1	6,5	8,0	2,0	4,1	4	1
15	17130220	Đào Trí	Thiện	DH17DTA		1	9,3	8,5	6,0	7,2	7	2
16	17130222	Phạm Minh	Thiện	DH17DTA		1	9,5	8,0	5,0	6,5	6	5

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04225

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **002_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **HD202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	17130223	Trần Văn	Thiện	DH17DTA			5,5	7,5	0	2,6	2	6
18	17130224	Từ Phước	Thiện	DH17DTB		1	9,5	7,5	4,0	5,8	5	8
19	17130229	Nguyễn Trường	Thịnh	DH17DTA		1	9,8	8,0	5,0	6,6	6	6
20	17130230	Văn Công Chí	Thịnh	DH17DTA		1	5,8	8,0	2,0	4,0	4	0
21	17130241	Nguyễn Đình	Tiên	DH17DTA		1	7,7	8,5	4,0	5,6	5	6
22	17130242	Đặng Minh	Tiến	DH17DTB		1	9,7	9,0	6,0	7,3	7	3
23	17130244	Nguyễn Văn	Tiến	DH17DTA		1	9,2	8,0	4,5	6,1	6	1
24	17130247	Trần Văn	Tình	DH17DTA		1	9,3	8,0	3,5	5,6	5	6
25	17130251	Ngô Quyên	Trang	DH17DTA		1	9,8	9,0	6,5	7,7	7	7
26	17130257	Đỗ Thành	Trung	DH17DTC		1	8,0	8,5	4,0	5,7	5	7
27	17130260	Lê Nhật	Trường	DH17DTA		1	9,0	6,0	5,0	6,0	6	0
28	17130266	Sú Lâm	Tùng	DH17DTB		1	5,7	8,5	2,0	4,0	4	0
29	17130273	Phạm Hoàng	Việt	DH17DTB		1	9,8	7,0	6,0	7,0	7	0
30	17130275	Trần Kiến	Vinh	DH17DTA		1	9,5	6,0	2,0	4,3	4	3
31	17130276	Cao Trung	Vĩnh	DH17DTA		1	9,8	8,5	4,5	6,4	6	4
32	17130278	Lê	Vũ	DH17DTA		1	8,2	7,0	6,0	6,6	6	6

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04225

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Nhập môn cơ sở dữ liệu(214442)** Số Tín Ch **4**

Nhóm Thi **DH17DTA_02** Tổ Thi **002_DH17DTA_02** Tên CBGD **Nguyễn Thị Minh Hương**

Ngày Thi **14/06/2019** Giờ Thi **07:30** Phòng Thi **HD202**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ

Số sinh viên dự thi 28 *Số sinh viên vắng* 4.

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Phan Văn Thuần Ng Thị P. Trâm Nguyễn Thị Minh Hương

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner